| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**PHƯỜNG VĨNH TÂN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 1462/QĐ-UBND | *Vĩnh Tân, ngày 03 tháng 8 năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu**
**Dự án: Xây dựng phòng làm việc, hội trường, nhà kho Đảng ủy**

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG VĨNH TÂN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;*

*Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;*

*Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 217/2016/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 22/2025/QĐ-CTUBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ đầu tư công của Thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Quyết định số 737/QĐ-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Tân về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng phòng làm việc, hội trường, nhà kho Đảng ủy;*

*Căn cứ quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2026 của UBND phường Vĩnh Tân về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án: Xây dựng phòng làm việc, hội trường, nhà kho Đảng ủy;*

*Căn cứ quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2026 của UBND phường Vĩnh Tân về việc phê duyệt dự toán gói thầu dự án: Xây dựng phòng làm việc, hội trường, nhà kho Đảng ủy;*

*Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Vĩnh Tân về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương;*

*Căn cứ Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Tân về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương;*

*Theo đề nghị tại Tờ trình số 1562/TTr-PKTHTĐT ngày 31 tháng 7 năm 2026 và Báo cáo thẩm định số 02/BC-PKTHTĐT ngày 31 tháng 7 năm 2026 của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị về việc trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Xây dựng phòng làm việc, hội trường, nhà kho Đảng ủy.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Xây dựng phòng làm việc, hội trường, nhà kho Đảng ủy với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

**Điều 2.** Giao Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Trưởng Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND phường;
- LĐVP;
- Phòng KTHTĐT;
- Lưu: VT, Thúy, Long.

**CHỦ TỊCH**




**Huỳnh Văn Lợi**

# PHỤ LỤC
# KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

**Dự án: Xây dựng phòng làm việc, hội trường, nhà kho Đảng ủy**

*(Kèm theo Quyết định số 1412/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2026 của Chủ tịch UBND phường Vĩnh Tân)*

| STT | Tên chủ đầu tư | Tên gói thầu | | Giá gói thầu (đồng) | Nguồn vốn | Hình thức lựa chọn nhà thầu | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng | Thời gian thực hiện gói thầu | Tùy chọn mua thêm |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | *Tên gói thầu* | *Tóm tắt công việc chính của gói thầu* | | | | | | | | | |
| 01 | UBND phường Vĩnh Tân | Thi công xây lắp | Thi công xây dựng công trình dân dụng | 11.505.092.505, Trong đó: - Chi phí xây dựng: 10.957.230.957 - Chi phí dự phòng phát sinh khối lượng: 547.861.548 | Nguồn vốn ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu | Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng | 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ | 120 ngày | Quý III Năm 2026 | Hợp đồng trọn gói | 180 ngày | Không áp dụng |
| 02 | | Tư vấn giám sát thi công xây lắp | Tư vấn giám sát thi công xây lắp | 359.287.604 (Không bao gồm chi phí dự phòng) | Nguồn vốn ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu | Chỉ định thầu rút gọn | | 15 ngày | Quý III Năm 2026 | Hợp đồng trọn gói | 180 ngày | Không áp dụng |

| | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 03 | UBND phường Vĩnh Tân | Tư vấn Lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT gói thầu thi công xây lắp | Thực hiện công tác tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT gói thầu xây lắp | 47.555.665 (Không bao gồm chi phí dự phòng) | Nguồn vốn ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu | Chỉ định thầu rút gọn | | 15 ngày | Quý III năm 2026 | Trọn gói | 60 ngày | Không áp dụng |
| 04 | | Tư vấn Thẩm định E-HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công xây lắp | Thực hiện công tác tư vấn thẩm định E-HSMT và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công xây lắp | 21.914.462 (Không bao gồm chi phí dự phòng) | Nguồn vốn ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu | Chỉ định thầu rút gọn | | 15 ngày | Quý III năm 2026 | Trọn gói | 60 ngày | Không áp dụng |
| 05 | | Mua sắm, lắp đặt thiết bị | Thực hiện cung cấp, lắp đặt thiết bị và các công việc khác có liên quan | 2.734.798.775 (Không bao gồm chi phí dự phòng) | Nguồn vốn ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu | Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng | 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ | 60 ngày | Quý III, IV năm 2026 | Trọn gói | 60 ngày | Không áp dụng |
| 06 | | Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị | Thực hiện công tác giám sát lắp đặt thiết bị và các công việc | 23.081.702 (Không bao gồm chi phí dự phòng) | Nguồn vốn ngân sách Thành phố bổ | Chỉ định thầu rút gọn | | 15 ngày | Quý III, IV năm 2026 | Trọn gói | 60 ngày | Không áp dụng |

| | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | khác có liên quan | | sung có mục tiêu | | | | | | | |
| 07 | | Tư vấn Lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT, chi phí đăng tải hồ sơ mời thầu gói thầu Mua sắm, lắp đặt thiết bị | Thực hiện lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT, chi phí đăng tải hồ sơ mời thầu gói thầu Mua sắm, lắp đặt thiết bị | 10.366.711đồng (Không bao gồm chi phí dự phòng) | Nguồn vốn ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu | Chỉ định thầu rút gọn | | 15 ngày | Quý III năm 2026 | Trọn gói | 60 ngày | Không áp dụng |
| 08 | | Tư vấn Thẩm định E-HSMT gói thầu Mua sắm, lắp đặt thiết bị | Thực hiện công tác tư vấn thẩm định E-HSMT gói thầu Mua sắm, lắp đặt thiết bị | 2.734.799 (Không bao gồm chi phí dự phòng) | Nguồn vốn ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu | Chỉ định thầu rút gọn | | 15 ngày | Quý III năm 2026 | Trọn gói | 60 ngày | Không áp dụng |
| 09 | | Tư vấn Thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm, lắp đặt thiết bị | Thực hiện thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm, lắp đặt thiết bị | 3.000.000 (Không bao gồm chi phí dự phòng) | Nguồn vốn ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu | Chỉ định thầu rút gọn | | 15 ngày | Quý III năm 2026 | Trọn gói | 60 ngày | Không áp dụng |

| | | | | | | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 10 | | Tư vấn thẩm định thiết bị công trình | Thực hiện thẩm định thiết bị công trình | 27.347.988 (Không bao gồm chi phí dự phòng) | Nguồn vốn ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu | Chỉ định thầu rút gọn | | 15 ngày | Quý III năm 2026 | Trọn gói | 60 ngày | Không áp dụng |
| 11 | | Phí Bảo hiểm công trình | Bảo hiểm công trình | 12.052.954 (Không bao gồm chi phí dự phòng) | Nguồn vốn ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu | Chỉ định thầu | | 15 ngày | Quý III năm 2026 | Trọn gói | 180 ngày | Không áp dụng |
| 12 | | Kiểm toán | Kiểm toán quyết toán hoàn thành | 93.250.402 (Không bao gồm chi phí dự phòng) | Nguồn vốn ngân sách Thành phố bổ sung có mục tiêu | Chỉ định thầu | | 15 ngày | Quý II Năm 2027 | Hợp đồng trọn gói | 90 ngày | Không áp dụng |
| **Tổng giá gói thầu: 14.840.483.567 đồng** | | | | | | | | | | | | |